

**TRUNG TÂM SEDES SAPIENTIAE**

**MỘT VÀI QUY ĐỊNH CHUNG  
VỀ HÌNH THỨC CỦA BÀI TIỂU LUẬN**

**Niên khoá 2023 – 2024**

TRUNG TÂM SEDES SAPIENTIAE

Ban Triết học/ Thần học

HOẠT ĐỘNG CỦA CHÚA THÁNH THẦN TRONG  
ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI SƠ KHAI THEO  
CÔNG VỤ TÔNG ĐỒ

Trang bìa được trình bày như trang tựa đề

Paragraph spacing: 0 pt  
Line spacing: 1.5 lines  
Alignment: Center  
Font: Times New Roman, bold  
– tiêu đề: 14/ 14.5pt, all caps  
– còn lại: 12/ 12.5pt. Tên trung tâm: all caps

Sinh viên: Maria Trần Thị Giải

Giáo sư hướng dẫn: Giuse Nguyễn Duy Linh, O.P.

Niên khoá 2023-2024

1 enter

# NHẬN XÉT CỦA GIÁO SƯ

1 enter

Font: 13pt, bold, all caps.  
Center. 1,5 line spacing.  
[tương tự cho MỤC LỤC, BẢNG CHỮ  
VIẾT TẮT, CHƯƠNG, THƯ MỤC,  
PHỤ LỤC]

12 hàng: Font: 12pt, regular. Double spacing. Justify alignment

XIN KHOANH TRÒN SỐ ĐIỂM			
Thang điểm UST		Xếp hạng	Thang điểm 10
1.00		Xuất sắc	9.75 - 10.00
1.10			9.50
	1.15		9.25
1.20		Giỏi	9.00
	1.30		8.75
1.35			8.50
	1.40	Khá	8.25
1.45			8.00
	1.55		7.75
1.65		Trung bình khá	7.50
	1.75		7.25
1.85			7.00
	1.95	Trung bình	6.75
2.10			6.50
	2.25		6.25
2.40		Rớt	6.00
	2.55		5.75
2.70			5.50
	2.85	5.25	
3.00			5.00
3.01 - 5.00			4.99 - 1.00

3  
enters

Ngày..... Tháng..... Năm.....

3  
enters

Lm. Giuse Nguyễn Duy Linh, O.P.

Font: 12pt, regular. Double spacing; Left indent: 8cm. Center alignment

## MỤC LỤC

	<b>DẪN NHẬP TỔNG QUÁT .....</b>	<b>1</b>
←----->	A. Lý do nghiên cứu.....	2
Left: 3cm Hanging: 0.5cm	B. Vấn đề nghiên cứu.....	3
	C. Ý nghĩa của nghiên cứu.....	4
	D. Phạm vi nghiên cứu.....	5
	Đ. Định nghĩa khái niệm.....	6
	E. Phương pháp nghiên cứu.....	7
←----->	G. Các phần nghiên cứu.....	8
Left: 0cm Hanging: 3cm	Before paragraph: 12pt	
	<b>CHƯƠNG I. THẦN KHÍ TRONG ĐỜI SỐNG PHỤ ỢNG TỰ .....</b>	<b>9</b>
←----->	A. Thần Khí hướng dẫn cầu nguyện.....	11
Left: 3.5cm Hanging: 0.5cm	1. Trong đền thờ.....	15
←----->	a. ....	16
Left: 4cm Hanging: 0.5cm	b. ....	17
	2. Tại tư gia.....	18
	B. ....	19
	<b>CHƯƠNG II. THẦN KHÍ TRONG SỰ VỤ LOAN BÁO TIN MỪNG.....</b>	<b>26</b>
	<b>CHƯƠNG III. THẦN KHÍ TRONG TÁC VỤ QUẢN TRỊ CỘNG ĐOÀN .....</b>	<b>28</b>
	<b>KẾT LUẬN TỔNG QUÁT .....</b>	<b>33</b>
	<b>THƯ MỤC .....</b>	<b>38</b>

## BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

### 1. Kinh thánh

Font: bold. Before paragraph: 12pt.  
Left: 0cm. Hanging: 0.5cm

Theo quy tắc... [ví dụ (của Nhóm Phiên dịch các Giờ kinh Phụng vụ)]

### 2. Tài liệu huấn quyền

*(Hoặc theo tiếng Việt)*

GH Hiến chế Tín lý về Giáo hội

Font: regular. Ký hiệu viết tắt: All caps.  
Before paragraph: 6pt. Left: 0.5cm.  
Hanging: tùy thuộc và độ dài của ký tự viết tắt.

TH Tông huấn Đời sống Thánh hiến

*(Hoặc theo tiếng Latinh)*

LG Lumen Gentium

VC Vita Consecrata

### 3. Tài liệu Hội dòng

QCTD Quy chế Tỉnh dòng Đa Minh Việt Nam

SHC Sách Hiến pháp và Chỉ thị Dòng Anh Em Giảng Thuyết

# CHƯƠNG I

## THẦN KHÍ TRONG ĐỜI SỐNG PHỤ ỢNG TỰ

### A. THẦN KHÍ HƯỚNG DẪN CẦU NGUYỆN

Font: Regular, all caps. Left: 0cm. Hanging: 0.5cm.  
Alignment: Left [tương tự với mục thứ cấp]

Công vụ Tông đồ thuật lại các Tông đồ mỗi ngày họp nhau chuyên cần cầu nguyện cùng với Đức Maria.<sup>1</sup>

[Nội dung bài] Font: Regular. First line: 1.25cm. Alignment: Justify.

Công vụ Tông đồ thuật lại: “Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su, và với anh em của Đức Giê-su.”<sup>2</sup>

[Trích trực tiếp] Font: Not italic. Hai chấm. Ngoặc kép. Viết hoa ký tự đầu. Đặt cước chú.

Công vụ Tông đồ thuật lại các Tông đồ “đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su, và với anh em của Đức Giê-su.”<sup>3</sup>

[Đoạn trích không là một mệnh đề hoàn chỉnh] Không viết hoa ký tự đầu.

Bấy giờ các ông từ núi gọi là núi Ô-liu trở về Giê-ru-sa-lem. Núi này ở gần Giê-ru-sa-lem, cách đoạn đường được phép đi trong ngày Sa-bát. Vào tới trong thành, các ông lên lầu trên, là nơi các ông trú ngụ. Các ông ấy là: Phê-rô, Gio-an, Gia-cô-bê, An-rê, Phi-líp-phê, Tô-ma, Ba-tô-lô-mê-ô, Mát-thêu, Gia-cô-bê con ông An-phê, Si-mon thuộc nhóm Quá Khích, và Giu-đa con ông Gia-cô-bê. Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su, và với anh em của Đức Giê-su.<sup>4</sup>

2.5cm

1.25cm

[Trích dẫn dài hơn 3 hàng] Xuống hàng. Không ngoặc kép. Font: Regular. Left: 2.5cm. Right: 1.25cm. First line: 0cm. Single spacing. After paragraph: 12pt. Alignment: justify.

#### 1. Trong đền thờ

Font: Bold. Left: 0.5cm. Hanging: 0.5cm.

a. ....

Font: Regular. Left: 1cm. Hanging: 0.5cm.

(1) .....

Font: Regular. Left: 1.5cm. Hanging: 0.5cm.

(a) .....

(b) .....

Font: Regular. Left: 2cm. Hanging: 0.5cm.

(2) .....

b. ....

#### 2. Tại tư gia

<sup>1</sup> X. Cv 1,12-14.

<sup>2</sup> Cv 1,14.

<sup>3</sup> Cv 1,14.

<sup>4</sup> Cv 1,12-14.

Font: 10pt, Regular. Left: 0cm. First line: 1.25cm. Single spacing.

Before paragraph: 6pt. Alignment: Justify.

Tham chiếu lấy ý, không trích dẫn trực tiếp, thêm viết tắt: X.

[Có thể để cước chú Kinh Thánh ngay sau trích dẫn, trong ngoặc đơn]

## B. THẦN KHÍ CÙNG CỐ NIỀM TIN

Cộng đoàn Kitô hữu Giêrusalem ngay từ buổi đầu đã phải đối diện với những bách hại từ chính những anh em đồng đạo Do Thái trước đây của mình. Trong những thử thách đức tin này, họ đã họp nhau cầu nguyện và tìm kiếm sức mạnh nâng đỡ từ nơi Thiên Chúa. Tin tưởng vào cuộc chiến thắng của Đức Kitô Phục sinh, “họ đồng tâm nhất trí cất tiếng lên cùng Thiên Chúa: ‘Lạy Chúa, Ngài là Đấng tạo thành trời đất với biển khơi cùng muôn loài trong đó; [...] Xin giơ tay chữa lành, và thực hiện những dấu lạ điềm thiêng, nhân danh tôi tớ thánh của Ngài là Đức Giê-su’” (Cv 4,14.30).

*[Trích dẫn trực tiếp phức tạp]*

- Trường hợp này không viết hoa từ đầu của phần trích dẫn, cho dù bản văn gốc được trích dẫn viết hoa.
- Khi cần bỏ bớt phần giữa của đoạn trích dẫn, dùng ngoặc vuông và ba chấm.
- Có thể chọn cách đặt cước chú Kinh Thánh ngay sau trích dẫn.
- Nguyên gốc trích dẫn có chứa ngoặc kép, đổi ngoặc kép thành ngoặc đơn (*Lưu ý trích dẫn làm thành đoạn riêng, thì không cần đổi*).

# THƯ MỤC

## 1. Kinh thánh

Font: bold. Before paragraph: 12pt.  
Line: single. Left: 0cm. Hanging: 0.5cm.

*Kinh Thánh*. Bản dịch của nhóm CGKPV. Hà Nội: Tôn giáo, 2011.

## 2. Tài liệu huấn quyền

Font: regular.  
Tên tài liệu: *Italic*.  
Left: 0.5cm (hoặc 0cm nếu không phân loại tài liệu). Hanging: 1.5cm.  
[Lưu ý việc sử dụng các dấu câu]

*Công đồng Vatican II*. Bản dịch của UBGLĐT-HĐGMVN. Hà Nội: Tôn giáo, 2012.<sup>5</sup>

*Bộ Giáo luật 1983*. Bản dịch của HĐGMVN. Hà Nội: Tôn giáo, 2007.<sup>6</sup>

*Sách Giáo lý của Hội thánh Công giáo* (1992). Bản dịch của UBGLĐT-HĐGMVN. Hà Nội: Tôn giáo, 2010.<sup>7</sup>

Đức Gioan XXIII. Thông điệp Xây dựng hòa bình giữa các dân tộc trên chân lý, công bình, bác ái và tự do *Pacem in terris* (1963).<sup>8</sup>

Năm ban hành trong ngoặc đơn.

Đức Gioan Phaolô II. Tông huấn Đời sống thánh hiến và sứ vụ của đời sống thánh hiến trong Giáo hội và trên thế giới *Vita Consercrata* (1996).<sup>9</sup>

## 3. Tài liệu Hội dòng

*Sách Hiến pháp và Chỉ thị Dòng Anh Em Giảng Thuyết* (2010).<sup>10</sup>

*Quy chế Tỉnh dòng Đa Minh Việt Nam* (2011).<sup>11</sup>

## 4. Sách

Ashley, Benedict M., O.P.. “The Priesthood of Christ, the Baptized, and the Ordained.” *The Theology of Priesthood*. Bt. Donald J. Goergen và Ann Garrido. Colledgeville, Ninnnesota: Claretian Pubications, 2007. [Sách được biên tập] Trước tên Biên tập viên, thêm: Bt.

Đỗ Đình Tiệm (Lm.) và tşk.. *Nghệ thuật giao tiếp và chỉ huy*. Tp. HCM: Thanh Niên, 2000.<sup>12</sup>

[Nhiều hơn 3 tác giả] Ghi tên tác giả đầu, thêm: và tşk.  
[Tác giả đầu có danh xưng] Đặt sau tên tác giả, trong ngoặc đơn.  
[Tựa đề bài viết có sẵn dấu câu (? ) hoặc (!)] Bỏ dấu chấm (.) sau tựa đề.

<sup>5</sup> Vatican II, *Hiến chế Tín lý về Hội thánh*, số 5. hoặc *Lumen gentium*, số 5.

[Cước chú] Ghi tên tài liệu Công đồng, số tham khảo.

<sup>6</sup> GL 156.

Cần xác định quy tắc trong *Bảng chữ viết tắt*.

<sup>7</sup> GLCG 1123.

<sup>8</sup> Đức Gioan XXIII, *Pacem in terris*, số 6.

<sup>9</sup> TH, s. 7. hoặc VC, s. 7.

<sup>10</sup> SHC 200.

Sử dụng cách này, nếu đã quy định trong *Bảng chữ viết tắt*.

<sup>11</sup> QCTD 12.

<sup>12</sup> Lm. Đỗ Đình Tiệm và tşk., *Nghệ thuật giao tiếp và chỉ huy* (Tp. HCM: Thanh Niên, 2005), tr. 15.



Lê Tử Thành. *Logích học và phương pháp nghiên cứu khoa học*. In lần thứ 3. Tp. HCM: Trẻ, 1996.<sup>13</sup> [Sách có hơn 1 lần xuất bản] Xác định lần xuất bản.

Neusch, Marcel và Bruno Chenu. *Tham quan xứ sở thần học*. Dg. Lm. Nguyễn Hồng Giáo, OFM. Tp. HCM: 2004. [Có nhiều tác giả] Chỉ đạo họ của tác giả thứ nhất. [Có dịch giả] Trước tên dịch giả, thêm: Dg.

Nguyễn Hữu Ái và Nguyễn Mai Phương. *Phong tục cổ truyền Việt Nam*. Hà Nội: Văn hoá Thông tin, 2003.<sup>14</sup>

Nguyễn Thừa Nghiệp, bs.. *Con người và quy luật*. Tp. HCM: Tp. HCM, 2005.<sup>15</sup> [Sách biên soạn] Sau tên soạn giả, thêm: bs.

Nguyễn Trung Vũ, Lưu Kiếm Thanh và Nguyễn Hồng Dương. *Nghi lễ và lối sống Công giáo trong văn hoá Việt Nam*. Hà Nội: Khoa học Xã hội, 2001.

Phan Tấn Thành. *Giải thích Giáo luật*. 5 Tập. Tp. HCM: Học viện Đa Minh, 2012.<sup>16</sup> [Sách nhiều tập] Xác định số tập. Năm XB của tập cuối, nếu các tập XB vào những năm khác nhau.

Ratzinger, Joseph. *God is near us*. San Francisco: Ignatius Press, 2003. [Sách ngoại văn] Giữ nguyên tên gốc của tác phẩm.

\_\_\_\_\_. *Tinh thần phụng vụ*. Bd. Nguyễn Luật Khoa, OFM và Phạm Thị Huy, OP. Hà Nội: Tôn giáo, 2008. [Cùng một tác giả] Thay cho tên tác giả: Gạch dài 1,5cm và đấu chấm. [Được biên dịch] Trước tên người biên dịch, viết tắt: Bd.

## 5. Từ điển

*Dictionnaire de la Vie Spirituelle*. Bt. Stefano de Fiores và Tullo Goffi. Paris: Cerf, 2012.<sup>17</sup> [Có biên tập viên và nhiều tác giả cho từng đề mục] Trước tên biên tập viên, thêm: Bt.

*Thuật ngữ Thần học Anh-Việt*. Bs. Học viện Đa Minh. Hà Nội: Tôn giáo, 2014.<sup>18</sup> [Tác giả hoặc nhóm tác giả biên soạn] Trước tác giả biên soạn, thêm: Bs.

## 6. Tạp chí, báo

Đinh Thị Sáng. “Chúa Ba Ngôi và Giáo hội.” *Thời sự Thần học*, số 65 (tháng 8-2014): tr. 54-92.<sup>19</sup> [Tạp chí chuyên ngành] Tháng, Năm ấn hành: Đấu ngoặc đơn. Tiếp theo là hai chấm. Xác định số trang của bài viết.

GB. Bùi Tuân. “Việc Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI từ nhiệm là một sứ điệp của Năm Đức Tin.” *Công giáo và Dân tộc*. Tháng 02-2013, tr. 20-24.<sup>20</sup> [Tạp chí phổ thông] Tháng, năm ấn hành: không ngoặc đơn. Tiếp theo là đấu phẩy. Xác định số trang của bài viết.

<sup>13</sup> Lê Tử Thành, *Logích học và phương pháp nghiên cứu khoa học*, in lần thứ 3 (Tp. HCM: Trẻ, 1996), tr. 27.

<sup>14</sup> Nguyễn Hữu Ái và Nguyễn Mai Phương, *Phong tục cổ truyền Việt Nam* (Hà Nội: Văn hoá Thông tin, 2003), tr. 102.

<sup>15</sup> Nguyễn Thừa Nghiệp, bs., *Con người và quy luật* (Tp. HCM: Tp. HCM, 2005), tr. 50.

<sup>16</sup> Phan Tấn Thành, *Giải thích giáo luật: Nhập môn*, tập 1 (Tp. HCM: Học viện Đa Minh, 2012), tr. 56.

<sup>17</sup> G. Dumeige, “Histoire de la spiritualité,” *Dictionnaire de la Vie Spirituelle*, Bt. Stefano de Fiores và Tullo Goffi (Paris: Cerf, 2012), tr. 475-476.

<sup>18</sup> “Theologian,” *Thuật ngữ Thần học Anh-Việt*, Bs. Học viện Đa Minh (Hà Nội: Tôn giáo, 2014), tr. 341.

<sup>19</sup> Đinh Thị Sáng, “Chúa Ba Ngôi và Giáo hội,” *Thời sự Thần học*, số 65 (tháng 8-2014): tr. 69.

<sup>20</sup> GB. Bùi Tuân, “Việc Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI từ nhiệm là một sứ điệp của Năm Đức Tin,” *Công giáo và Dân tộc*, tháng 02-2013, tr. 21.

Phạm Anh. “Tiêu học: Rèn cảm xúc, đừng rèn điếm số.” *Pháp luật*. 22-04-2013.<sup>21</sup>

[Báo] Ngày, tháng, năm phát hành: Không ngoặc đơn. Không xác định số trang của bài báo.

## 7. Luận văn, Giáo trình

Chu Thành. “Khổ chế trong các hội dòng hoạt động.” Luận án tiến sĩ, Đại học Chicago, 1982.<sup>22</sup>

Lê Thành Tốt. “Luận lý học.” Giáo trình, Học viện La San, 2010.<sup>23</sup>

## 8. Tài liệu số hoá và trên trang mạng

[*Trên trang mạng*] Nếu tài liệu được xác định lấy từ sách, tạp chí, ... nào, thì ghi lại nguồn đã cung cấp. Xác định thời gian và địa chỉ truy cập.

Phan Tấn. “Hiển chương của các nhân viên y tế.” *Thời sự Thần học*, số 5 (tháng 03-1999). Truy cập ngày 23-04-2013, <http://tsthdm.blogspot.com/2013/04/hien-chuong-cua-cac-nhan-vien-y-te.html>.<sup>24</sup>

Smith, John. “The Golden Gate Bridge.” *Encyclopedia Britannica*, 2003 ed. [CD-ROM].<sup>25</sup>

<sup>21</sup> Phạm Anh, “Tiêu học: Rèn cảm xúc, đừng rèn điếm số,” *Pháp luật*, 22-04-2013, tr. 9.

<sup>22</sup> Chu Thành, “Khổ chế trong các hội dòng hoạt động” (Luận án tiến sĩ, Đại học Chicago, 1982), tr. 55.

<sup>23</sup> Lê Thành Tốt, “Luận lý học” (Giáo trình, Học viện La San, 2010), tr. 28.

<sup>24</sup> Phan Tấn, “Hiển chương của các nhân viên y tế,” *Thời sự Thần học*, số 5 (tháng 03-1999). Truy cập ngày 23-04-2013, <http://tsthdm.blogspot.com/2013/04/hien-chuong-cua-cac-nhan-vien-y-te.html>.

<sup>25</sup> John Smith, “The Golden Gate Bridge,” *Encyclopedia Britannica*, 2003 ed. [CD-ROM].

## PHỤ LỤC

### I. CƯỚC CHÚ

#### Lặp lại cùng một tác giả

- <sup>1</sup> Phan Tấn Thành, *Nhập môn thần học* (Tp. HCM: Học viện Đa Minh: 2010), tr. 25.
- <sup>2</sup> Sđd.. [Tiếp liền cùng một tác giả, tác phẩm và số trang]
- <sup>3</sup> Sđd., tr. 40. [Tiếp liền cùng một tác giả, tác phẩm, nhưng khác trang]
- <sup>4</sup> Phan Tấn Thành, sđd., tr. 5. [Cùng một tác giả, tác phẩm, nhưng không tiếp liền hoặc qua trang mới]
- <sup>5</sup> Phan Tấn Thành, *Về nguồn*, tập 2 (Tp. HCM: Ns. Đức Bà Hoà Bình, 2016), tr. 30.
- <sup>6</sup> Sđd., tập 1, tr. 25. [Tiếp liền cùng một tác giả, tác phẩm và thông tin xuất bản, nhưng khác tập]
- <sup>7</sup> Phan Tấn Thành, *Nhập môn thần học...*, tr. 45. [Cùng một tác giả, nhưng có hơn một tác phẩm được tham chiếu]

#### Một tác giả được trích lại bởi một tác giả khác

- <sup>1</sup> C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập* (Hà Nội: Chính trị quốc gia, 1994), tr. 245 trong Nguyễn Hữu Vui, *Lịch sử Triết học*, in lần thứ 3 (Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006), tr. 244.

#### Một tác giả của một bài viết trong một tuyển tập được biên tập

- <sup>1</sup> Benedict M. Ashley, O.P., “The Priesthood of Christ, the Baptized, and the Ordained” trong Donald J Goergen và Ann Garrido, ed., *The Theology of Priesthood* (Manila: Claretian Publications, 2007), tr. 141.

#### Một tác giả viết Lời giới thiệu, Dẫn nhập, Lời ngỏ, Lời bạt, v.v.. cho một tác giả khác

- <sup>1</sup> Timothy Radcliffe, O.P., “Lời giới thiệu” cho Erik Borgman, *Linh đạo Đa Minh* (Tp. HCM: Thời Đại, 2013), tr. 9.

### II. TRÍCH DẪN

*Trường hợp trích dẫn không xuống hàng với đoạn riêng:* Nếu đoạn trích dẫn có [dấu nháy kép], đổi thành [dấu nháy đơn].

*Cả hai trường hợp trích dẫn không xuống hàng hoặc xuống hàng với đoạn riêng:* Nếu tác giả có ý nhấn mạnh bằng [in đậm, in nghiêng, gạch chân] thì vẫn giữ nguyên cách trình bày của tác giả và thêm (sic)

[Ví dụ đoạn văn gốc cần trích dẫn như sau] Truyền thống cho đoạn văn St 3,15 là **“Tin Mừng nguyên thủy”** loan báo cuộc chiến thắng.

[Trích dẫn trong bài sẽ là] Theo linh mục Tanila Hoàng Đắc Ánh, “truyền thống cho đoạn văn St 3,15 là **‘Tin Mừng nguyên thủy’** (sic) loan báo cuộc chiến thắng.”

### III. KÝ HIỆU VIẾT TẮT

v.v.	etc.	et cetera	những thứ tương tự như vậy
Sđd.	Ibid.	ibidem	cùng một chỗ
Petrus, sđd.	Petrus, op. cit.	opus citatum	tác phẩm đã được trích dẫn
sic	sic	sic erat scriptum	trích đúng như vậy.
vd.	e.g.	exempli gratia	ví dụ, chẳng hạn
X.	Cf.	confer	so sánh

# MỘT VÀI LƯU Ý VỀ ÁN LOÁT

## 1. Bản in :

- Tiểu luận được đánh máy và in trên 1 mặt, khổ giấy **A4**.
- Nộp 01 bản **có chữ ký xác nhận** của giáo sư hướng dẫn cho Văn phòng.
- Nộp 01 bản (*không cần xác nhận của giáo sư*) cho Văn phòng để lưu ở Thư viện.

## 2. Canh lề :

1. Lề trái (*left*) : 3 centimét
2. Lề phải (*right*) : 2.5 centimét
3. Biên trên (*top*) : 2.5 centimét
4. Biên dưới (*bottom*) : 2.5 centimét

## 3. Mẫu chữ và cỡ chữ :

- Mẫu chữ (*font*) : *Times New Roman*
- Cỡ chữ (*size*) : 12
- Cách hàng (*line spacing*) : 1.5 lines (chứ không phải là *Double*)

## 4. Nội dung của một tiểu luận :

Một bài Tiểu luận gồm thứ tự :

- Bìa cứng
- Lời nhận xét của Giáo sư hướng dẫn và thang điểm
- Mục lục và bảng biểu (*nếu có*)
- Nội dung
- Phụ lục (*nếu có*)
- Tài liệu tham khảo

## 5. Cách đánh số trang :

- Bìa cứng : Không đánh số trang
- Trang nhận xét : Không đánh số trang
- Các trang Mục lục và bảng biểu (*nếu có*) : đánh số theo chữ La-mã thường (ví dụ : i, ii, iii, iv,....)
- Các trang Nội dung và Phụ lục (*nếu có*) : đánh theo số Ả-rập (ví dụ : 1,2,3,4,...) và đặt giữa đỉnh của trang (*centered on the top*).
- Các trang Tài liệu tham khảo : không cần đánh số.